

Vai trò của giáo dục và đào tạo đối với công bằng, tiến bộ xã hội ở Thành phố Hồ Chí Minh

Nguyễn Minh Trí

Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh
475A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Email: nm.tri@hutech.edu.vn

TÓM TẮT: *Phát huy những tiềm năng và lợi thế của mình, Thành phố Hồ Chí Minh đang hướng đến việc trở thành trung tâm công nghiệp, dịch vụ, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ của khu vực Đông Nam Á; đồng thời, gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xây dựng con người, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội nhằm xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình. Để đáp ứng yêu cầu đó, Thành phố Hồ Chí Minh xác định giáo dục và đào tạo đóng vai trò quyết định đến công bằng và tiến bộ xã hội. Trong khuôn khổ bài viết, tác giả trình bày vai trò của giáo dục và đào tạo đối với đảm bảo công bằng và tiến bộ xã hội; Thực trạng vai trò của giáo dục và đào tạo với công bằng và tiến bộ xã hội ở Thành phố Hồ Chí Minh trong những năm qua; Từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của giáo dục và đào tạo đối với đảm bảo công bằng và tiến bộ xã hội ở Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới.*

TỪ KHÓA: **Giáo dục và đào tạo; công bằng; tiến bộ xã hội; Thành phố Hồ Chí Minh.**

→ Nhận bài 19/4/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 10/5/2019 → Duyệt đăng 25/6/2019.

1. Đặt vấn đề

Trong thời đại ngày nay, giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) là con đường hiệu quả nhất để con người tiếp cận kịp thời những thông tin mới nhất, cập nhật, làm giàu thêm nguồn tri thức và năng lực sáng tạo của mình, đảm bảo công bằng và tiến bộ xã hội. Chỉ có thông qua GD&ĐT mới đào tạo, phát triển và phát huy hiệu quả mọi nguồn lực trong xã hội. Chính vì vậy, từ xưa đến nay, mọi quốc gia, dân tộc trong quá trình phát triển đều rất đề cao vai trò quan trọng của giáo dục (GD). Ngày nay, người ta không chỉ coi GD&ĐT là hoạt động xã hội đặc biệt, là bộ phận của kiến trúc thượng tầng mà còn là yếu tố giữ vị trí nền tảng và vai trò động lực quyết định sự phát triển của kinh tế - xã hội; đầu tư GD&ĐT là đầu tư cho tương lai.

Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) là trung tâm kinh tế, tài chính, khoa học và công nghệ, thương mại, dịch vụ của cả nước, là hạt nhân của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Phát huy những tiềm năng và lợi thế của mình, TP.HCM đang hướng đến việc trở thành trung tâm công nghiệp, dịch vụ, GD&ĐT, khoa học - công nghệ của khu vực Đông Nam Á và “gắn phát triển kinh tế với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm mọi người dân đều được công bằng trong tiếp cận GD, y tế, văn hóa, hưởng thụ các thành quả phát triển của thành phố”. Để đáp ứng yêu cầu đó, TP.HCM xác định GD&ĐT đóng vai trò quyết định đến việc thực hiện công bằng, tiến bộ xã hội ở TP.HCM. Bài viết này trình bày thực trạng vai trò của GD&ĐT đối với công bằng, tiến bộ xã hội ở TP.HCM trong những năm qua, từ đó đưa ra một số giải pháp đổi mới, nâng cao GD&ĐT nhằm đảm bảo công bằng, tiến bộ xã hội ở TP.HCM trong thời gian tới.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò của giáo dục và đào tạo đối với đảm bảo công bằng, tiến bộ xã hội

Trong quá trình phát triển của xã hội, đảm bảo công bằng, tiến bộ xã hội chịu tác động bởi những yếu tố như kinh tế, chính trị, văn hóa, pháp luật, an ninh, quốc phòng..., trong đó, GD&ĐT ngày càng đóng vai trò quan trọng đối với đảm bảo công bằng, tiến bộ xã hội của mỗi quốc gia, dân tộc. Sở dĩ GD&ĐT có vai trò quan trọng như vậy chính là do chức năng, mục tiêu và sứ mệnh cao cả của nó, đó là nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, đào tạo nguồn nhân lực. GD không chỉ đào tạo nên những con người có tri thức và trình độ chuyên môn giỏi, có tinh thần, ý thức, phẩm chất đạo đức và thể chất, mà còn là điều kiện phát huy quyền con người trong quá trình phát triển, đảm bảo công bằng, tiến bộ xã hội.

Khẳng định tầm quan trọng của GD&ĐT trong quá trình phát triển, Đại hội lần thứ 27 của UNESCO (tháng 11 năm 1996), trong bài báo cáo tổng kết, tổng giám đốc UNESCO, ông F.Mayor đã nhấn mạnh: “GD&ĐT là quyền cơ bản nhất của con người, là chìa khóa, là đòn bẩy để tiến tới một thế giới tốt đẹp hơn. Vai trò của GD&ĐT là phát triển mọi tiềm năng của con người và tạo ra những điều kiện tiên quyết để thực hiện nhân quyền, dân chủ, hợp tác trí tuệ, bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau... Vì vậy, cần phải quan niệm lại một cách đầy đủ hơn vai trò của GD&ĐT trong công cuộc phát triển con người, phát triển đất nước, phát triển của cả nhân loại trong thời đại mới: GD không đơn thuần (hoặc chủ yếu) là tích tụ tri thức mà quan trọng hơn là thức tỉnh tiềm năng sáng tạo to lớn trong mỗi con người để đóng góp hữu ích vào sự phát triển của mỗi cá nhân và cộng đồng” [1, tr.19]. Văn kiện Đại hội đại

biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: “GD&ĐT cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là nền tảng và động lực thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” [2, tr.37]. Để làm rõ quan điểm này, chúng tôi tập trung trình bày, phân tích vai trò của GD&ĐT đối với đảm bảo công bằng, tiến bộ xã hội ở những nội dung sau:

Một là, vai trò của GD&ĐT đối với đảm bảo tiến bộ và công bằng xã hội xuất phát từ khía cạnh lợi ích cá nhân và lợi ích xã hội của con người. Về lợi ích cá nhân, khi các cá nhân được đầu tư vào GD&ĐT nhằm tích lũy những kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp, sẽ mang lại những lợi ích bền vững trong quá trình phát triển. Do đó, đầu tư cho GD&ĐT chính là sự đầu tư cho từng cá nhân. Về lợi ích xã hội, khi đầu tư vào GD&ĐT sẽ tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng và do đó không những mang lại lợi ích kinh tế quốc dân mà còn thực hiện đảm bảo công bằng xã hội. Ở đây, có thể thấy, GD&ĐT đã góp phần tích cực trang bị cho người lao động trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề tốt, từ đó mở rộng cơ hội tìm được việc làm và giảm nguy cơ thất nghiệp. Hơn nữa, việc bình đẳng trong tiếp cận với các cơ hội GD&ĐT, người lao động, đặc biệt là người nghèo có khả năng vươn lên từ những hoàn cảnh riêng. Từ đó, GD&ĐT giúp nhóm chịu thiệt thòi có khả năng bình đẳng hơn trong việc tiếp cận các cơ hội việc làm nhằm cải thiện điều kiện sống của riêng họ, đồng thời hòa nhập vào các hoạt động kinh tế - xã hội.

Hai là, trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt trên thị trường lao động, những người có học vấn thấp, kỹ năng, tay nghề thấp hoặc không có nghề sẽ khó có thể cạnh tranh được so với những người có trình độ, có kỹ năng nghề cao. Khi đó, họ sẽ trở thành nhóm người “yếu thế” trong thị trường lao động, phải làm những việc thu nhập thấp, thậm chí không kiếm được việc làm, trở thành người thất nghiệp dài hạn. Muốn thoát khỏi vòng luẩn quẩn nghèo đói và tụt hậu, những người trong nhóm yếu thế phải nâng cao vốn nhân lực của mình và cách hiệu quả nhất là đầu tư vào GD&ĐT. Như vậy, GD&ĐT trở thành một nhân tố tạo nên sự cạnh tranh trong xã hội, làm giảm số lượng những người yếu thế trên thị trường lao động, rút ngắn khoảng cách chênh lệch giữa các tầng lớp dân cư. Đồng thời, xét ở khía cạnh quốc gia, đầu tư cho GD&ĐT góp phần giảm gánh nặng chi phí của nhà nước cho các loại trợ cấp xã hội, do nghèo đói và thất nghiệp bảo đảm an sinh xã hội bền vững cho mọi người lao động trong quá trình hội nhập quốc tế.

Ba là, thực hiện tốt GD&ĐT đối với xã hội là phương tiện sẽ đảm bảo cuộc sống an bình, hạnh phúc cho mọi tầng lớp dân cư trong xã hội, tránh được sự bất hạnh, rủi ro trong cuộc sống, nâng cao chất lượng sống của người dân, hướng đến mục tiêu: Tất cả vì con người, vì hạnh phúc và phát triển toàn diện, tự do của con người. Chất lượng nhân văn của phát triển xã hội được xác định bởi chất lượng đảm bảo công bằng, tiến bộ xã hội trong việc tiếp cận GD&ĐT. Vì thế, trong quá trình lãnh đạo cách mạng cũng như trong sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay, Đảng ta xác định: “GD&ĐT là quốc sách hàng đầu, là nhân tố quyết định để

thực hiện thành công sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân” [3, tr.1].

2.2. Thực trạng vai trò của giáo dục và đào tạo đối với đảm bảo công bằng, tiến bộ xã hội ở Thành phố Hồ Chí Minh trong những năm qua

Trong những năm qua, cùng với phát triển kinh tế, TP.HCM luôn quan tâm đầu tư cho sự nghiệp phát triển GD&ĐT, đã dành khoản chi chiếm 27,7% ngân sách chi thường xuyên, 20% ngân sách đầu tư xây dựng cơ bản cho sự nghiệp GD&ĐT của Thành phố. Do đó, quy mô, chất lượng, sự đa dạng các loại hình GD&ĐT không ngừng thay đổi về chất, góp phần rất quan trọng trong việc nâng cao mặt bằng dân trí, tạo ra sự phát triển công bằng cho mọi người dân thành phố, xứng tầm với trung tâm GD&ĐT lớn của khu vực phía Nam và cả nước, cụ thể như sau:

Thứ nhất, GD&ĐT góp phần giải quyết việc làm cho người lao động ở TP.HCM. Nếu trước đổi mới, trong một khoảng thời gian, hơn 70% công nhân sản xuất quốc doanh phải nghỉ việc ăn lương và hơn một triệu lao động thất nghiệp, thì trong thời kì đổi mới, với chủ trương gắn tăng trưởng kinh tế với chính sách an sinh xã hội cho người dân, Thành phố đã có những chương trình hỗ trợ giải quyết việc làm cho người nghèo, người thất nghiệp, tăng cường cơ hội việc làm cho lao động khu vực phi chính thức, cho vay vốn đối với lao động đi làm việc nước ngoài... Những chính sách hỗ trợ tích cực của Nhà nước, công tác giải quyết việc làm ở thành phố chuyển biến tích cực đã góp phần giảm thiểu được số lượng lao động thất nghiệp. Giai đoạn 2011 - 2015, thành phố tạo 285.938 lượt, tạo khoảng 615.400 việc làm mới cho người lao động, trung bình 123.000 chỗ/năm [4, tr. 51]. Đồng thời, thành phố còn chú trọng phát triển hệ thống thông tin nhu cầu nguồn nhân lực thông qua các sàn giao dịch việc làm, ngày hội việc làm, hoạt động tư vấn, hướng nghiệp, cung cấp một số kỹ năng mềm cho người lao động trong quá trình xin việc; Huy động các nguồn lực xã hội tham gia dạy nghề theo hướng đào tạo phù hợp với nhu cầu thị trường sức lao động, tập trung vào các ngành nghề vốn là thế mạnh góp phần nâng cao nguồn nhân lực qua đào tạo. Công tác dự báo nhu cầu lao động và phát triển mạng lưới thông tin thị trường lao động tại các đơn vị giới thiệu việc làm, cơ sở đào tạo, phường - xã, thị trấn và doanh nghiệp được chú trọng đáp ứng kịp thời nhu cầu tham gia vào thị trường lao động.

Thứ hai, GD&ĐT góp phần cải thiện cuộc sống của người lao động. Vai trò của GD&ĐT đối với đảm bảo công bằng, tiến bộ xã hội ở thành phố còn thể hiện ở chỗ góp phần nâng cao thu nhập và mức sống cho người lao động trên địa bàn thành phố, do người lao động đã dần được nâng cao trình độ văn hóa, hoàn thiện kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ thích ứng ngày càng tốt hơn các ngành nghề ở thành phố, từ đó góp phần cải thiện cuộc sống của người lao động. Năm 2000, thu nhập bình quân đầu người tăng từ 1.365 USD lên 5.538 USD vào năm 2015. Thu nhập tăng dẫn đến chi tiêu của người dân cũng tăng. Nếu năm 2004, chi tiêu bình quân một người/một tháng trên toàn thành phố là 826.800 đồng

thi đến năm 2010, chi tiêu bình quân là 2.058.000 đồng và đến năm 2014 là 2.643.400 đồng [5, tr. 335]. Có thể nói, GD&ĐT ở thành phố thời gian qua đã góp phần đầu tư cho con người phát triển cũng như thụ hưởng những thành quả của tăng trưởng kinh tế vì con người, từ đó tạo ra công việc ổn định đã góp phần giảm tỉ lệ thất nghiệp giảm qua các năm (6,48% (2000), xuống 5,9% (2005) và 4,5% (2015) [6, tr.70]. Đồng thời, mức chi tiêu sinh hoạt trong các hộ gia đình ngày càng được cải thiện, năm sau cao hơn năm trước, góp phần nâng cao chất lượng sống, từng bước đảm bảo sự công bằng và tiến bộ xã hội, giảm dần sự tách biệt xã hội.

Bên cạnh đó, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân thành phố đã triển khai các chủ trương, chính sách đào tạo cho những hộ nghèo nhằm tăng cường kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp tham gia vào thị trường lao động. Chương trình xóa đói giảm nghèo ở TP.HCM đã trải qua 5 giai đoạn với 8 lần điều chỉnh mức chuẩn hộ nghèo phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Hiện nay, TP.HCM đang nỗ lực thực hiện giai đoạn 2015 - 2020 theo phương pháp tiếp cận nghèo đa chiều (thu nhập từ trên 21 triệu đồng/người/năm đến 28 triệu đồng/người/năm, gồm 05 chiều nghèo (chiều thiếu hụt xã hội): GD&ĐT; y tế; việc làm và bảo hiểm xã hội; điều kiện sống; tiếp cận thông tin), nhằm cải thiện chất lượng sống của hộ nghèo, với Nghị quyết số 15/2015/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân thành phố về Chương trình giảm nghèo bền vững của TP.HCM giai đoạn 2016 - 2020 và Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc Ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố áp dụng giai đoạn 2016 - 2020. Để đưa chương trình giảm nghèo bền vững vào cuộc sống, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 3582/KH-UBND về phê duyệt Chương trình Giảm nghèo bền vững của thành phố giai đoạn 2016 - 2020 ngày 12 tháng 7 năm 2016. Với 8 lần nâng chuẩn nghèo được xem là khâu đột phá của thành phố trong thực hiện chính sách giảm nghèo và thu nhập hộ nghèo ở thành phố hiện nay cao hơn chuẩn nghèo quốc gia (giai đoạn 2016 - 2020 là 1,94 lần) và tiếp cận chuẩn nghèo quốc tế (2 USD/người/ngày). Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân Thành phố: Tính đến cuối năm 2018, thành phố còn lại là 3.773 hộ (chiếm tỉ lệ dưới 0,19%), số hộ cận nghèo còn lại là 22.940 hộ (chiếm tỉ lệ 1,15%) [7, tr.20]. Có thể nói, chương trình xóa đói giảm nghèo ở thành phố thời gian qua đã thật sự mang lại niềm vui, sự an tâm, tự tin cho hàng triệu lượt người nghèo đã được tiếp cận và hưởng thụ các chính sách hỗ trợ của thành phố, các dịch vụ xã hội cơ bản có chất lượng nhất là về GD&ĐT, y tế, thêm điều kiện để các hộ nghèo xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc.

Bên cạnh đó, thành phố đã tích cực triển khai Đề án học phí mới, thực hiện thu, sử dụng học phí và thu phí khác của cơ sở GD&ĐT công lập từ năm học 2013 - 2014 và năm học 2014 - 2015, bảo đảm điều kiện tốt nhất cho hoạt động giảng dạy và học tập của nhà trường. Tiếp tục triển khai nghiêm túc các quy định về chính sách hỗ trợ và miễn

giảm học phí học tập nhằm hỗ trợ cho con em hộ nghèo đi học. Mạng lưới Hội khuyến học các cấp phát triển rộng rãi, góp phần nâng cao hiệu quả vào việc xây dựng xã hội học tập thông qua những chương trình học bổng hỗ trợ học sinh, sinh viên nghèo hiếu học, phát triển các trung tâm cộng đồng đáp ứng yêu cầu nâng cao dân trí cho mọi người dân góp phần tích cực vào việc giảm hộ nghèo trên địa bàn thành phố. Cụ thể, năm 2013 đã hỗ trợ cho 32.966 học sinh nghèo với kinh phí 19,281 tỉ đồng và giao dự toán ngân sách năm 2014 là 13,435 tỉ đồng để hỗ trợ chi phí học tập cho 21.326 học sinh theo chế độ [8, tr.85]. Thành phố còn ưu tiên đầu tư, tập trung đổi mới và nâng cấp các cơ sở GD vùng ven và các huyện, phát động phong trào giúp đỡ đối với các trường thuộc địa bàn khó khăn ở ngoại thành, thực hiện chính sách ưu đãi đối với cán bộ, giáo viên công tác tại các xã thực sự khó khăn và chế độ đối với học sinh, sinh viên thuộc các đối tượng chính sách, bộ đội xuất ngũ. Tiếp tục thực hiện Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng phục vụ mùa khai giảng năm học mới trên địa bàn, như tập vở, túi sách, đồng phục... góp phần công bằng và tiến bộ xã hội trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố.

Thứ ba, vai trò của GD&ĐT ở thành phố góp phần GD một thế hệ thắm nhuần sâu sắc đạo lý và truyền thống tốt đẹp của dân tộc, sống có nghĩa tình, có trách nhiệm bản thân đối với xã hội. Chính tại nơi này, đã khai sinh ra những phong trào tương thân tương ái, hỗ trợ nhau trong cuộc sống và đã trở thành những phong trào điển hình của cả nước và có tác dụng hỗ trợ tích cực đến các đối tượng khó khăn trong xã hội, vươn lên ổn định cuộc sống, mang lại hiệu quả hết sức thiết thực góp phần làm đẹp truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc, ổn định chính trị, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thành phố phát triển đậm nét nhân văn, nghĩa tình. Theo báo cáo của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội TP.HCM, hiện đang quản lí 260.000 hồ sơ người có công với Cách mạng, trong đó có 48.997 người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng của Nhà nước với kinh phí trên 61,1 tỉ đồng/tháng. Đồng thời, thành phố chỉ đạo tập trung giải quyết tồn đọng, vướng mắc trong thực hiện chính sách ưu đãi người có công. Về cơ bản, đã hoàn thành công tác xác nhận thương binh, liệt sĩ. Công tác chăm lo cho các gia đình chính sách được các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, đơn vị tích cực hưởng ứng. Ngoài việc thực hiện các chế độ trợ cấp theo quy định của Trung ương, thành phố đã trợ cấp thêm 400.000 đồng/người/tháng cho người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 21% - 40%; Hỗ trợ cho bà mẹ Việt Nam anh hùng 2.000.000 đồng/tháng cho đến cuối đời và vận động các đơn vị phục dưỡng nâng mức hỗ trợ hàng tháng lên ít nhất 1.000.000 đồng/tháng. Tổ chức thăm và tặng quà diện chính sách, có công trong các dịp lễ, tết với kinh phí bình quân gần 50 tỉ đồng/năm, tặng sổ tiết kiệm cho 1.326 người với số tiền 1,7 tỉ. Những người có công và thân nhân của họ được mua bảo hiểm y tế, được khám chữa bệnh miễn phí tại các cơ sở y tế [4, tr.100]. Thêm vào đó, người thành

phổ với truyền thống nghĩa tình cao cả, chính sách ưu đãi người có công không chỉ thực hiện ở thành phố, mà còn lan tỏa đến các hộ gia đình chính sách ở các tỉnh nghèo lân cận. Thành phố đã tặng hàng trăm nhà tình nghĩa, trường học, trạm y tế và phụng dưỡng suốt đời hàng trăm Mẹ Việt Nam anh hùng của tỉnh Bến Tre, Quảng Ngãi. Những việc làm nghĩa tình, đầy trách nhiệm của thành phố đã góp phần làm xoa dịu những nỗi đau mất mát của họ, góp phần làm yên lòng dân, ổn định xã hội tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững đất nước. Không chỉ dừng lại ở việc đảm bảo đời sống, vai trò của chính sách ưu đãi còn giúp người có công có cơ hội tham gia vào quá trình thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của thành phố, nâng cao đời sống vật chất.

Có thể thấy, vai trò của GD&ĐT đã phát huy tác dụng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở thành phố, từ đó thúc đẩy sự phát triển nguồn nhân lực, đảm bảo công bằng, tiến bộ xã hội trong quá trình phát triển vì một thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình. Tuy nhiên, những kết quả mà GD&ĐT đạt được trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội vẫn chưa tương xứng với vị trí, vai trò, tiềm năng và thế mạnh của thành phố. Vai trò của GD&ĐT vì thế phải đối diện với những thách thức không nhỏ phát sinh từ thực tiễn như sự bất bình đẳng trong thu nhập giữa thu nhập nhóm giàu nhất và nhóm nghèo nhất có xu hướng ngày càng gia tăng. Theo số liệu của Cục thống kê TP.HCM (2018): Nhóm 1 (20% người có thu nhập thấp nhất) là 1.829 nghìn đồng/người/tháng, tăng gấp 2 lần so với năm 2010, nhóm 5 (20% người có thu nhập cao nhất) là 11.835 nghìn đồng/người/tháng, tăng gấp 2 lần so với năm 2010. Hệ số chênh lệch thu nhập giữa nhóm 1 và nhóm 5 có xu hướng ngày càng dãn ra từ 6,7 lần (năm 2010) lên 6,5 lần (2016) [9, tr.336]. Những lợi ích mà tăng trưởng kinh tế mang lại chưa được phân bổ đều giữa các tầng lớp dân cư trong xã hội, “hiệu quả giảm nghèo thiếu bền vững” [6, tr.104], “sự chênh lệch đời sống và mức hưởng thụ văn hóa giữa nhân dân nội thành và ngoại thành càng lớn” [6, tr.34]. Mặc dù thu nhập của người dân thành phố tăng nhanh qua các năm nhưng vẫn còn thấp hơn so với các nước lân cận như Trung Quốc 8.123 USD; Malaysia 9.508 USD, Singapore 52.962 USD... [9, tr.897] thì việc tiến gần các nước trong khu vực là rất khó khăn, chưa đề cập đến các thành phố lớn lân cận (Thâm Quyển, Kuala Lumpur, Bangkok...). Mức thu nhập thấp dẫn đến mức sống thấp gây ảnh hưởng tiêu cực đến mức độ gắn kết với nghề nghiệp, lí tưởng công hiến và an sinh xã hội cho người lao động thành phố. Vì vậy, cần sớm khắc phục để nâng cao chất lượng cuộc sống, đảm bảo mục tiêu tiến bộ xã hội, trong đó cần quan tâm phát triển và đổi mới GD&ĐT, thực sự trở thành cơ sở, động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội cũng như cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa của TP.HCM.

Còn những hạn chế trên là do: Nhận thức trong lãnh đạo, quản lí của Đảng bộ, chính quyền các cấp ở thành phố về vai trò của GD&ĐT đối với đảm bảo công bằng, tiến bộ xã hội chưa nhận thức đầy đủ nên chưa dành ưu tiên thỏa đáng tạo điều kiện cho trong việc đổi mới GD&ĐT, thực

hiện công bằng và tiến bộ trong việc thụ hưởng thành tựu GD&ĐT ở thành phố. Mặt khác, do tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường dẫn đến sự phân hóa giàu nghèo, làm cho sự phát triển của GD&ĐT giữa các nhóm dân cư, giữa nội thành và ngoại thành không đồng đều, có sự chênh lệch, do đó làm cho sự hạn chế vai trò của GD&ĐT đối với công bằng, tiến bộ xã hội chưa bền vững, cùng với “sức hấp dẫn” của thành phố là hiệu ứng kích thích “sức đẩy” cho việc tăng dân số cơ học nhanh gây áp lực đến giải quyết thực hiện chính sách ưu đãi GD&ĐT cho người dân thành phố nói chung và người nhập cư nói riêng.

2.3. Một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của giáo dục và đào tạo đối với đảm bảo công bằng, tiến bộ xã hội ở Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới

Từ thực trạng trên, thành phố đã xác định nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội: “Gắn phát triển kinh tế với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, đảm bảo mọi người dân đều công bằng trong tiếp cận GD, y tế, văn hóa, hưởng thụ các thành quả phát triển của thành phố” [6, tr.39-40]. Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trên, cần tiến hành một số giải pháp sau:

Thứ nhất, quán triệt, nhận thức một cách đầy đủ và sâu sắc hơn vai trò “quốc sách hàng đầu”, vai trò nền tảng và động lực của GD&ĐT đối với đảm bảo công bằng, tiến bộ xã hội, đối với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội nói chung trong Đảng bộ, chính quyền và các cơ quan ban ngành, các tổ chức xã hội và nhân dân thành phố. Từ đó tạo nên sự thống nhất về nhận thức và hành động trong hệ thống chính trị của thành phố, hướng đến mục tiêu phát triển vì con người.

Thứ hai, đẩy mạnh việc xây dựng, điều chỉnh, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm phát huy vai trò của GD&ĐT hướng tới đảm bảo công bằng, tiến bộ cho mọi người dân thành phố. Cần xác định những vấn đề nào cần tập trung giải quyết trước, đáp ứng các mục tiêu cấp thiết của xã hội. Các chính sách, chương trình xã hội cần được cụ thể hóa riêng biệt cho phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn và từng đối tượng cụ thể trong từng thời điểm nhất định; đồng thời tiếp tục hoàn thiện quản lí theo hướng giảm nhẹ bộ máy hành chính, tăng cường phân công, phân cấp quản lí một cách rõ ràng, hợp lí, nâng cao tính chủ động, thẩm quyền và trách nhiệm của quận, huyện nhằm phát huy tối đa sức sáng tạo của các tổ chức trong quản lí, điều hành và thực hiện các chính sách, chương trình.

Thứ ba, tiếp tục đẩy mạnh đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp giảng dạy với khoa học – công nghệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao ở TP.HCM. Nội dung GD&ĐT hướng đến phát triển kĩ năng, chuyên môn, phẩm chất đạo đức của người học nhằm phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể nói chung, phục vụ quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nói riêng. Phương pháp GD phải hướng đến người học là trung tâm, giúp người học chuyển từ học tập và giải quyết vấn đề sang việc khám phá và áp dụng tri thức hiện đại.

Thứ tư, làm tốt công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển GD&ĐT theo hướng hiện đại, xác định đúng

đấn chiến lược phát triển nguồn nhân lực khoa học - công nghệ, trên cơ sở thực hiện tốt công tác quy hoạch mạng lưới trường đại học, cao đẳng và dạy nghề, nhằm đào tạo nguồn nhân lực theo lĩnh vực và bậc đào tạo, phù hợp với nhu cầu của xã hội, phục vụ hiệu quả cho chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Thứ năm, phải có chính sách trọng dụng nhân tài, coi “hiền tài là nguyên khí của quốc gia”, tạo điều kiện làm việc thuận lợi, phát huy năng lực của “cán bộ giỏi đầu đàn” trong các lĩnh vực GD&ĐT. Chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công nghệ vào quản lý GD&ĐT, quản lý đối tượng thụ hưởng chính sách GD.

3. Kết luận

Nền kinh tế Việt Nam đã được lựa chọn là nền kinh tế thị

trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, phát triển Việt Nam nói chung, TP.HCM nói riêng đặt mục tiêu để phấn đấu là phải tăng trưởng kinh tế vì con người, vì sự công bằng, tăng trưởng gắn với xóa đói giảm nghèo. Mục tiêu của thành phố đến năm 2020 là xây dựng “Thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình”. Với việc phát huy tính năng động, sáng tạo, chính quyền và nhân dân thành phố đã đạt được những thành tựu to lớn trong phát huy vai trò của GD&ĐT đối với công bằng, tiến bộ xã hội. Tuy nhiên, về cơ bản, việc phát huy vai trò của GD&ĐT đối với công bằng, tiến bộ xã hội chưa ngang tầm với trình độ phát triển của thành phố. Việc thực hiện tốt những giải pháp trên sẽ góp phần tìm ra hướng đi đúng đắn trong việc phát huy hơn nữa vai trò của GD&ĐT ở TP.HCM, xây dựng TP.HCM có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Minh Hạc (Chủ biên), (2001), *Phát triển toàn diện con người thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2006), *Văn Kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2013), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương khóa XI*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, (2016), *Những vấn đề chủ yếu của Văn kiện Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X, nhiệm kì 2015-2020*, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- [5] Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, (2017), *Niên giám Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh 2016*, NXB Thanh niên, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [6] Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, (2015), *Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ X*.
- [7] Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, (2018), *Báo cáo kinh tế - văn hóa - xã hội thành phố năm 2018, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2019*, số: 223/BC-UBND, ngày 28 tháng 12.
- [8] Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, (2015), *Thành phố Hồ Chí Minh - 40 năm xây dựng, phát triển và hội nhập*, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- [9] Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, (2018), *Niên giám Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh 2017*, NXB Thanh niên, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [10] Tổng Cục Thống kê, (2018), *Niên giám thống kê Việt Nam năm 2017*, NXB Thống kê, Hà Nội.

THE ROLE OF EDUCATION AND TRAINING IN SOCIAL EQUALITY AND PROGRESSION IN HO CHI MINH CITY

Nguyen Minh Tri

Hutech University of Technology
475A Dien Bien Phu, Ward 25, Binh Thanh District,
Ho Chi Minh City, Vietnam
Email: nm.tri@hutech.edu.vn

ABSTRACT: *Promoting its potentials and advantages, Ho Chi Minh city is aiming to become an industrial, service, education and training, science and technology center of Southeast Asia; At the same time, linking economic growth with cultural development, building people, implementing social progress and justice in order to build a city of good quality, civilized, modern and love. To meet that requirement, Ho Chi Minh city determined that education and training play a decisive role in equity and social progress. In the article, the author presents the role of education and training in ensuring equity and social progress; the reality of the role of education and training with fairness and social progress in Ho Chi Minh city over the years; From that, the article also points out some solutions to promote the role of education and training to ensure fairness and social progress in Ho Chi Minh city in the coming time.*

KEYWORDS: Education and training; fairness and social progress; Ho Chi Minh City.